TÒA ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ B** **TỈNH LÂM ĐỒNG**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 165/2021/HS-ST
Ngày: 14-12-2021.

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ B, TỈNH LÂM ĐỒNG

- ***Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:***

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Vũ Đ Công.

Các Hội thẩm nhân dân:
1. Ông Hoàng Xuân Tỵ.
2. Bà Nguyễn Thị Kim Huế.

- ***Thư ký phiên tòa***: Ông Phan Văn Dự là Thư ký Tòa án nhân dân thành phố B, tỉnh Lâm Đồng.

- ***Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố B, tỉnh Lâm Đồng tham gia phiên tòa***: Bà Ngô Thị Ka Ly - Kiểm sát viên.

Ngày 14 tháng 12 năm 2021, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố B, tỉnh Lâm Đồng xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 174/2021/TLST- HS ngày 22 tháng 11 năm 2021, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 172/2021/QĐXXST-HS ngày 01 tháng 12 năm 2021, đối với bị cáo:

Họ và tên: **Nguyễn Minh Đ**, tên gọi khác: Không, sinh ngày 15/3/1970, tại tỉnh Thái Nguyên; nơi đăng ký thường trú và nơi cư trú: Thôn 2, xã Đ, Tp. B, tỉnh Lâm Đồng; nghề nghiệp: Làm vườn; trình độ văn hóa (học vấn): 12/12; dân tộc: Kinh; con ông Nguyễn Đình Đ, sinh năm 1942 và bà Đinh Thị T, sinh năm 1946, cùng trú tại: Phường Đ, Tp. T, tỉnh Thái Nguyên; có vợ: Luân Thị T, sinh năm 1979 và con: Có 02 con, con lớn sinh năm 2000, con nhỏ sinh năm 2002; tiền án, tiền sự: Không.

Nhân thân: Ngày 15/4/2013 bị Tòa án nhân dân thành phố B, tỉnh Lâm Đồng xử phạt 03 năm tù về tội: "Tàng trữ trái phép chất ma túy", theo Bản án số 61/2013/HSST, chấp hành xong toàn bộ bản án ngày 02/10/2015, đã được xóa án tích.

Bị cáo bị áp dụng biện pháp ngăn chặn: Bị bắt tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an Tp. B, tỉnh Lâm Đồng từ ngày 30/7/2021 cho đến nay. *Có mặt.*

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: Bà Luân Thị T, sinh năm 1979; địa chỉ: Thôn 2, xã Đ, Tp. B, tỉnh Lâm Đồng. *Có mặt.*

Người chứng kiến: Ông Trương Quang P, sinh năm 1959; địa chỉ: Tổ 22, phường L, thành phố B, tỉnh Lâm Đồng. *Vắng mặt.*

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Ngày 30/7/2021, Nguyễn Minh Đ gọi điện cho một người phụ nữ tên K (chưa xác định được nhân thân, lai lịch) ở tỉnh Bình Thuận để hỏi mua ma túy loại Heroin, với khối lượng là 05 chỉ thì được K đồng ý. K hẹn Đ đến khu vực đầu đèo Lộc Nam, thuộc xã L, huyện B, tỉnh Lâm Đồng giáp ranh với tỉnh Bình Thuận sẽ có người giao ma túy cho Đ. Hai bên thỏa thuận giá mua là 3.500.000 đồng/chỉ nên Đ mang theo số tiền 15.000.000 đồng để đi vào L mua ma túy của K.

Khoảng 15 giờ 30 phút ngày 30/7/2021, Đ điều khiển xe ô tô biển số 49A-394.21 đi theo đường Quốc lộ 55 đến khu vực cuối xã L, huyện B (giáp ranh với tỉnh Bình Thuận) để mua ma túy thì K gọi điện nói Đ là giờ K còn "08 chỉ", nếu Đ lấy hết thì thiếu bao nhiêu tiền K sẽ cho Đ nợ lại. Khi đến nơi, có 01 thanh niên (chưa xác định được nhân thân, lai lịch) đưa cho Đ 01 gói ma túy Heroin được quấn băng keo màu đen. Đ đưa cho người này số tiền 15.000.000 đồng để mua gói ma túy (08 chỉ), loại Heroin. Mua xong, Đ để gói Heroin trên sàn xe bên trong ô tô ở vị trí ngay dưới hông trái ghế tài xế nơi Đ ngồi, điều khiển xe ô tô biển số 49A-394.21 chạy về lại Tp. B, tỉnh Lâm Đồng. Khi đi đến trước số nhà 161 T, phường L, Tp. B, tỉnh Lâm Đồng thì bị lực lượng Công an yêu cầu dừng xe kiểm tra. Kết quả kiểm tra phát hiện tại vị trí trên sàn, bên trong xe ô tô, ở vị trí dưới hông bên trái ghế tài xế nơi Đ đang ngồi có 01 gói cuốn băng keo màu đen, kích thước 05 x 05cm (nghi là chất ma túy). Tổ công tác yêu cầu Đ tự tay gỡ băng keo ở trong gói ra thì phát hiện bên trong là một gói nilon màu trắng trong, kích thước 15cm x 25cm bị rách nham nhở, bên trong gói nilon này có 01 gói nilon màu trắng đục buộc túm, kích thước 05cm x 05cm, bên trong gói nilon màu trắng đục này có chứa chất cục bột màu trắng. Theo khai nhận của Đ thì đây là ma túy loại Heroin do Đ mua về nhằm mục đích sử dụng. Lực lượng Công an đã tiến hành lập biên bản bắt người phạm tội quả tang đối với Nguyễn Minh Đ và thu giữ toàn bộ tang vật nói trên.

Tại kết luận giám định số 1128/2021/GĐ-PC09 ngày 04/8/2021 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Lâm Đồng xác định: Mẫu cục bột đựng trong 01 túi nylon được niêm phong gửi giám định là ma túy, có khối lượng 36,7682g, loại Heroine. (Heroine là chất ma túy nằm trong Danh mục I, STT: 09, Nghị định 73/2018/NĐ-CP ngày 15/5/2018 của Chính phủ).

Bản Cáo trạng số 175/CT-VKSBL, ngày 15 tháng 11 năm 2021, Viện kiểm sát nhân dân thành phố B, tỉnh Lâm Đồng truy tố bị cáo Nguyễn Minh Đ về tội "Tàng trữ trái phép chất ma tuý" theo điểm b khoản 3 Điều 249 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

Tại phiên tòa:

+ Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố B, tỉnh Lâm Đồng giữ nguyên Cáo trạng đã truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Nguyễn Minh Đ phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma tuý". Áp dụng điểm b khoản 3 Điều 249; Điều 38; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015, đã được sửa đổi, bổ sung năm 2017, xử phạt bị cáo Nguyễn Minh Đ từ 11 năm đến 12 năm tù. Miễn hình phạt bổ sung.

Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự và căn cứ Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

Quá trình điều tra, cơ quan Công an thành phố B, tỉnh Lâm Đồng đã thu giữ:

* Vật chứng, chứng minh tội phạm, không còn giá trị sử dụng, tịch thu tiêu hủy, gồm:

+ 02 phong bì niêm phong số 1128/2021.

+ 01 gói nylon màu trắng kích thước 15 x 25cm, bị rách.

+ 01 đoạn băng keo màu đen dài 30cm;

+ 01 đoạn băng keo màu đen dài 80cm;

+ 01 sim số 0977164191.

* Vật chứng là phương tiện phạm tội và vật chứng liên quan đến việc phạm tội, gồm: 01 xe ô tô nhãn hiệu KIA-Caren, màu ghi vàng, biển số 49A-394.21, số máy G4KABH385251, số khung RNYFG5212BC015446. Đây là tài sản chung của vợ chồng bị cáo Nguyễn Minh Đ và bà Luân Thị T mua trong thời kỳ hôn nhân, bị cáo Đ dùng làm phương tiện phạm tội thì bà T không biết. Vì vậy, tịch thu nộp ngân sách nhà nước ½ trị giá 01 xe ô tô nhãn hiệu KIA-Caren, màu ghi vàng, biển số 49A-394.21, số máy G4KABH385251, số khung RNYFG5212BC015446 và trả lại cho bà T ½ trị giá 01 xe ô tô nhãn hiệu KIA-Caren, màu ghi vàng, biển số 49A-394.21.

Tịch thu nộp ngân sách nhà nước: 01 điện thoại di động nhãn hiệu Realme - C1, màu đen.

Buộc bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo qui định của pháp luật.

+ Bị cáo khai nhận đã thực hiện hành vi phạm tội đúng như Cáo trạng của Viện kiểm sát đã truy tố và luận tội của Kiểm sát viên tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến gì về bản Cáo trạng và không có tranh luận, đối đáp gì với Kiểm sát viên.

+ Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: Bà Luân Thị T trình bày: Xe ô tô nhãn hiệu KIA-Caren, màu ghi vàng, biển số 49A-394.21, số máy G4KABH385251, số khung RNYFG5212BC015446 là tài sản chung của vợ chồng mua chung trong thời kỳ hôn nhân. Việc bị cáo Đ sử dụng xe ô tô vào việc phạm tội thì bà không biết, bà đồng ý xử lý theo quy định của pháp luật tịch thu nộp ngân sách nhà nước ½ trị giá 01 xe ô tô nhãn hiệu KIA-Caren, màu ghi vàng, biển số 49A-394.21, số máy G4KABH385251, số khung RNYFG5212BC015446, ½ trị giá xe còn lại bà yêu cầu Tòa án được nhận lại.

+ Bị cáo nói lời sau cùng: Nhận thức được hành vi phạm tội là vi phạm pháp luật, đề nghị HĐXX xem xét giảm nhẹ hình phạt được sớm trở về đoàn tụ với gia đình.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra, Điều tra viên, Kiểm sát viên thuộc Viện kiểm sát nhân dân thành phố B, tỉnh Lâm Đồng, trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo và người tham gia tố tụng khác không người nào có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ

quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Hành vi cấu thành tội phạm: Hội đồng xét xử nhận thấy, tại phiên tòa bị cáo Nguyễn Minh Đ đã khai và thừa nhận hành vi phạm tội phù hợp với lời khai trong quá trình điều tra; nội dung bản Cáo trạng đã truy tố; luận tội của Kiểm sát viên tại phiên tòa; nội dung bản Kết luận điều tra; nội dung Kết luận giám định; biên bản bắt người phạm tội quả tang; lời khai của những người tham gia tố tụng khác và các tài liệu, chứng cứ chứng minh đã được thu thập theo đúng trình tự, thủ tục do Bộ luật Tố tụng hình sự qui định và đã được kiểm tra tại phiên tòa.

Như vậy, có đủ căn cứ kết luận: Vào 15 giờ 30 phút ngày 30/7/2021, Nguyễn Minh Đ điều khiển xe ô tô nhãn hiệu KIA-Caren, biển số 49A-394.21 đi đến khu vực xã L, huyện B, tỉnh Lâm Đồng giáp ranh với tỉnh Bình Thuận để mua ma túy từ một người tên K (chưa xác định được nhân thân, lai lịch) mục đích để sử dụng. Sau khi nhận được ma túy xong, Đ điều khiển xe chạy quay lại về Tp. B, tỉnh Lâm Đồng. Khi điều khiển xe đi đến trước số nhà 161 T, phường L, Tp. B thì bị lực lượng Công an thành phố B, tỉnh Lâm Đồng yêu cầu dừng xe, tiến hành kiểm tra và phát hiện bắt quả tang Đ đã tàng trữ bên trong xe ô tô của Đ 36,7682g ma túy, loại Heroin, mục đích để sử dụng.

Hành vi của bị cáo đã phạm vào tội "Tàng trữ trái phép chất ma tuý", tội phạm và hình phạt được qui định tại điểm b khoản 3 Điều 249 Bộ luật Hình sự năm 2015, đã được sửa đổi, bổ sung năm 2017. Do đó, Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân thành phố B, tỉnh Lâm Đồng truy tố là có căn cứ, đúng người, đúng tội và đúng pháp luật.

[3] Tính chất và mức độ của tội phạm: Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến khách thể là chính sách thống nhất quản lý của Nhà nước về chất ma túy, trực tiếp là hoạt động tàng trữ chất ma túy được pháp luật bảo vệ. Bị cáo là người có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự, nhận thức được hành vi tàng trữ trái phép chất ma tuý với khối lượng 36,7682gam bị pháp luật nghiêm cấm nhưng vì thái độ xem thường pháp luật, cũng như nhằm mục đích thoả mãn cho nhu cầu sử dụng ma tuý của bản thân nên bị cáo đã cố ý thực hiện hành vi phạm tội đến cùng. Bị cáo thực hiện tội phạm rất nghiêm trọng, gây mất trật tự, an toàn xã hội. Vì vậy, cần phải xử lý nghiêm để răn đe, giáo dục và phòng ngừa tội phạm chung.

[4] Về nhân thân: Bị cáo có nhân thân không tốt.

[5] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải. Vì vậy, cho bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được qui định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự.

[6] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Không có.

[7] Căn cứ vào qui định của Bộ luật Hình sự, cân nhắc tính chất và mức độ nguy hiểm cho xã hội của hành vi phạm tội, nhân thân người phạm tội, các tình giảm nhẹ và tăng nặng trách nhiệm hình sự. Hội đồng xét xử thấy, cần cách ly khỏi xã hội,

buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt tù tại cơ sở giam giữ trong một thời hạn nhất định tương xứng với hành vi phạm tội mà bị cáo gây ra.

[8] Phạt bổ sung: Bị cáo là người nghiện ma tuý nên miễn phạt bổ sung.

[9] Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự và căn cứ Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự, xử lý như sau:

Quá trình điều tra, cơ quan Công an thành phố B, tỉnh Lâm Đồng đã thu giữ :

* Vật chứng, chứng minh tội phạm, không còn giá trị sử dụng, tịch thu tiêu hủy, gồm:

+ 02 phong bì niêm phong số 1128/2021.

+ 01 gói nylon màu trắng kích thước 15 x 25cm, bị rách.

+ 01 đoạn băng keo màu đen dài 30cm;

+ 01 đoạn băng keo màu đen dài 80cm;

+ 01 sim số 0977164191.

* Vật chứng là phương tiện phạm tội và vật chứng liên quan đến việc phạm tội, gồm: 01 xe ô tô nhãn hiệu KIA-Caren, màu ghi vàng, biển số 49A-394.21, số máy G4KABH385251, số khung RNYFG5212BC015446. Xe ô tô này do vợ chồng bị cáo Nguyễn Minh Đ và bà Luân Thị T mua trong thời kỳ hôn nhân, bị cáo Đ dùng làm phương tiện phạm tội thì bà T không biết. Áp dụng Điều 33 Luật hôn nhân và gia đình năm 2014 xác định đây là tài sản chung của vợ chồng. Xe ô tô còn giá trị sử dụng nên tịch thu nộp ngân sách nhà nước ½ trị giá 01 xe ô tô nhãn hiệu KIA-Caren, màu ghi vàng, biển số 49A-394.21, số máy G4KABH385251, số khung RNYFG5212BC015446, sau khi xử lý theo quy định của pháp luật.

Tịch thu nộp ngân sách nhà nước: 01 điện thoại di động nhãn hiệu Realme - C1, màu đen.

Trả lại cho bà Luân Thị T trị giá ½ xe ô tô nhãn hiệu KIA - Caren, màu ghi vàng, biển số 49A-394.21, số máy G4KABH385251, số khung RNYFG5212BC015446, sau khi xử lý theo quy định của pháp luật

[10] Các vấn đề khác:

Đối với đối tượng tên K và 01 thanh niên (chưa xác định được nhân thân, lai lịch), là người đã bán trái phép chất ma túy và giao ma túy cho Đ. Quá trình điều tra không xác định được nhân thân, lai lịch nên Cơ quan điều tra tách ra tiếp tục điều tra, xác minh khi có căn cứ thì xử lý sau.

[11] Xét ý kiến trình bày luận tội và quan điểm giải quyết vụ án của Kiểm sát viên Viện kiểm sát nhân dân thành phố B, tỉnh Lâm Đồng phù hợp với các tài liệu, chứng cứ trong hồ sơ vụ án, đã được kiểm tra tại phiên tòa là có căn cứ chấp nhận.

[12] Về chi phí tố tụng: Căn cứ Điều 135, Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Uỷ ban thường vụ Quốc hội qui định về ..., án phí và lệ phí Tòa án. Buộc bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo qui định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố bị cáo Nguyễn Minh Đ phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma tuý".

2. Về hình phạt: Áp dụng điểm b khoản 3 Điều 249; Điều 38; điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự năm 2015, đã được sửa đổi, bổ sung năm 2017, xử phạt bị cáo **Nguyễn Minh Đ 12** (mười hai) năm tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 30/7/2021.

3. Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự và căn cứ Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

* Tịch thu tiêu huỷ gồm:

+ 02 phong bì niêm phong số 1128/2021.

+ 01 gói nylon màu trắng kích thước 15 x 25cm, bị rách.

+ 01 đoạn băng keo màu đen dài 30cm;

+ 01 đoạn băng keo màu đen dài 80cm;

+ 01 sim số 0977164191.

* Tịch thu nộp ngân sách nhà nước gồm:

+ ½ (một phần hai) trị giá 01 xe ô tô nhãn hiệu KIA-Caren, màu ghi vàng, biển số 49A-394.21, số máy G4KABH385251, số khung RNYFG5212BC015446, sau khi xử lý theo quy định của pháp luật.

+ 01 điện thoại di động nhãn hiệu Realme - C1, màu đen.

* Trả lại cho bà Luân Thị T trị giá ½ (một phần hai) 01 xe ô tô nhãn hiệu KIA - Caren, màu ghi vàng, biển số 49A-394.21, số máy G4KABH385251, số khung RNYFG5212BC015446, sau khi xử lý theo quy định của pháp luật.

Theo biên bản bàn giao vật chứng, tài sản ngày 17/11/2021 giữa cơ quan Công an thành phố B và Chi cục Thi hành án dân sự thành phố B, tỉnh Lâm Đồng.

4. Về án phí: Buộc bị cáo Nguyễn Minh Đ phải chịu 200.000đ (hai trăm ngàn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

5. Về quyền kháng cáo: Bị cáo, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án để yêu cầu Toà án nhân dân tỉnh Lâm Đồng xét xử phúc thẩm.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Lâm Đồng;
- VKSND tỉnh Lâm Đồng;
- VKSND thành phố B;
- Người tham gia tố tụng;
- Chi cục T.H.A.DS thành phố B;
- Sở Tư pháp;
- Lưu hồ sơ.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

(đã ký và đóng dấu)

Vũ Đ Công